

## THỰC HÀNH 5

3)

Lệnh: add \$t1,\$t2,\$t3			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
<b>Instruction Memory</b>	Input	Read address	<b>0x00400000</b>
	Output	Instruction[31-0]	<b>0x014b4820</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>01010</b>
		Read register 2	<b>01011</b>
		Write register	<b>01001</b>
		Write data	<b>0x00000000</b>
	Output	Read data 1	<b>0x00000000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>
<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x00000000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>0x00000000</b>
	Output	ALU result	<b>0x00000000</b>
		Zero	<b>1</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>X</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>000000</b>
	Output	RegDst	<b>1</b>
		Branch	<b>0</b>
		MemRead	<b>0</b>
		MemtoReg	<b>0</b>
		ALUOp	<b>10</b>
		MemWrite	<b>0</b>
		ALUSrc	<b>0</b>
		RegWrite	<b>1</b>
<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0020</b>
	Output		<b>0x00000020</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>100000</b>
		ALUOp	<b>10</b>
	Output	Operation	<b>0010 (add)</b>
<b>Shift-left-2 (dùng cho lệnh beq)</b>	Input		<b>0x00000020</b>
	Output		<b>0x00000080</b>

Lệnh: addi \$t1,\$t1,5			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
	Input	Read address	<b>0x00400000</b>

<b>Instruction Memory</b>	Output	Instruction[31-0]	<b>0x21290005</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>01001</b>
		Read register 2	<b>01001</b>
		Write register	<b>01001</b>
		Write data	<b>0x00000005</b>
	Output	Read data 1	<b>0x00000000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>
<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x00000000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>0x00000005</b>
	Output	ALU result	<b>0x00000005</b>
		Zero	<b>0</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>X</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>001000</b>
	Output	RegDst	<b>0</b>
		Branch	<b>0</b>
		MemRead	<b>0</b>
		MemtoReg	<b>0</b>
		ALUOp	<b>10</b>
		MemWrite	<b>0</b>
		ALUSrc	<b>1</b>
		RegWrite	<b>1</b>
<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0005</b>
	Output		<b>0x00000005</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>000101</b>
		ALUOp	<b>10</b>
	Output	Operation	<b>0010 (add)</b>
<b>Shift-left-2 (dùng cho lệnh beq)</b>	Input		<b>0x00000005</b>
	Output		<b>0x00000014</b>

Lệnh: sub \$t1,\$t2,\$3			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
<b>Instruction Memory</b>	Input	Read address	<b>0x00400000</b>
	Output	Instruction[31-0]	<b>0x01434822</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>01010</b>
		Read register 2	<b>01010</b>
		Write register	<b>01001</b>
		Write data	<b>0x00000000</b>
	Output	Read data 1	<b>0x00000000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>

<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x00000000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>0x00000000</b>
	Output	ALU result	<b>0x00000000</b>
		Zero	<b>1</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>X</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>000000</b>
	Output	RegDst	<b>1</b>
		Branch	<b>0</b>
		MemRead	<b>0</b>
		MemtoReg	<b>0</b>
		ALUOp	<b>10</b>
		MemWrite	<b>0</b>
		ALUSrc	<b>0</b>
<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0022</b>
	Output		<b>0x00000022</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>100010</b>
		ALUOp	<b>10</b>
	Output	Operation	<b>0110 (sub)</b>
<b>Shift-left-2 (dùng cho lệnh beq)</b>	Input		<b>0x00000022</b>
	Output		<b>0x00000088</b>

Lệnh: lw \$t1,4(\$t2)			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
<b>Instruction Memory</b>	Input	Read address	<b>0x00400000</b>
	Output	Instruction[31-0]	<b>0x01434822</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>01010</b>
		Read register 2	<b>01001</b>
		Write register	<b>01001</b>
		Write data	<b>0x00000000</b>
	Output	Read data 1	<b>0x10010000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>
<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x10010000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>0x00000004</b>
	Output	ALU result	<b>0x10010004</b>
		Zero	<b>0</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>0x10010004</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>0x00000000</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>100011</b>

	Output	RegDst	0
		Branch	0
		MemRead	1
		MemtoReg	1
		ALUOp	00
		MemWrite	0
		ALUSrc	1
		RegWrite	1
Sign-extend	Input		0x0004
	Output		0x00000004
ALU Control	Input	Instruction [5-0]	000100
		ALUOp	00
	Output	Operation	0010 (add)
Shift-left-2 (dùng cho lệnh beq)	Input		0x00000004
	Output		0x00000010

Lệnh: sw \$t1,8(\$t2)			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
Bộ Cộng	Input		0x00400000
	Output		0x00400004
Instruction Memory	Input	Read address	0x00400000
	Output	Instruction[31-0]	0xad490008
Registers	Input	Read register 1	01010
		Read register 2	01001
		Write register	X
		Write data	X
	Output	Read data 1	0x10010020
		Read data 2	0x00000000
ALU	Input	Input thứ nhất của ALU	0x10010020
		Input thứ hai của ALU	0x00000008
	Output	ALU result	0x10010008
		Zero	0
Data Memory	Input	Address	0x10010008
		Write data	0x00000000
	Output	Read data	X
Control	Input	Instruction [31-26]	001000
	Output	RegDst	X
		Branch	0
		MemRead	0
		MemtoReg	X
		ALUOp	00
		MemWrite	1
		ALUSrc	1
		RegWrite	0

<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0008</b>
	Output		<b>0x00000008</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>000100</b>
		ALUOp	<b>00</b>
	Output	Operation	<b>0010 (add)</b>
<b>Shift-left-2 (dùng cho lệnh beq)</b>	Input		<b>0x00000008</b>
	Output		<b>0x00000032</b>

Lệnh: j label label: exit			
<b>Tên khối</b>		<b>Ngõ</b>	<b>Giá trị</b>
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
<b>Instruction Memory</b>	Input	Read address	<b>0x00400000</b>
	Output	Instruction[31-0]	<b>0x08100001</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>00000</b>
		Read register 2	<b>10000</b>
		Write register	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data 1	<b>0x00000000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>
<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x00000000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>X</b>
	Output	ALU result	<b>X</b>
		Zero	<b>1</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>X</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>000010</b>
	Output	RegDst	<b>X</b>
		Branch	<b>0</b>
		MemRead	<b>0</b>
		MemtoReg	<b>X</b>
		ALUOp	<b>00</b>
		MemWrite	<b>0</b>
		ALUSrc	<b>X</b>
<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0001</b>
	Output		<b>0x00000001</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>000001</b>
		ALUOp	<b>00</b>
	Output	Operation	<b>0110</b>

<b>Shift-left-2</b> (dùng cho lệnh beq)	Input		<b>0x00000001</b>
	Output		<b>0x00000004</b>

Lệnh: slt \$t1, \$t2, \$t3			
Tên khối		Ngõ	Giá trị
<b>Bộ Cộng</b>	Input		<b>0x00400000</b>
	Output		<b>0x00400004</b>
<b>Instruction Memory</b>	Input	Read address	<b>0x00400000</b>
	Output	Instruction[31-0]	<b>0x014b482a</b>
<b>Registers</b>	Input	Read register 1	<b>01010</b>
		Read register 2	<b>01011</b>
		Write register	<b>01001</b>
		Write data	<b>0x00000000</b>
	Output	Read data 1	<b>0x00000000</b>
		Read data 2	<b>0x00000000</b>
<b>ALU</b>	Input	Input thứ nhất của ALU	<b>0x00000000</b>
		Input thứ hai của ALU	<b>0x00000000</b>
	Output	ALU result	<b>0x00000000</b>
		Zero	<b>1</b>
<b>Data Memory</b>	Input	Address	<b>X</b>
		Write data	<b>X</b>
	Output	Read data	<b>X</b>
<b>Control</b>	Input	Instruction [31-26]	<b>000010</b>
	Output	RegDst	<b>1</b>
		Branch	<b>0</b>
		MemRead	<b>0</b>
		MemtoReg	<b>0</b>
		ALUOp	<b>10</b>
		MemWrite	<b>0</b>
		ALUSrc	<b>0</b>
		RegWrite	<b>1</b>
<b>Sign-extend</b>	Input		<b>0x0000</b>
	Output		<b>0x00000000</b>
<b>ALU Control</b>	Input	Instruction [5-0]	<b>101010</b>
		ALUOp	<b>10</b>
	Output	Operation	<b>0111 (slt)</b>
<b>Shift-left-2</b> (dùng cho lệnh beq)	Input		<b>0x0000002a</b>
	Output		<b>0x004000a8</b>

4)

1) 2 lệnh sau là lệnh I-type do đối số có 2 thanh ghi và một số immediate

```

1 addi $s0, $s0, 6
2 addi $s1, $s1, 5

```

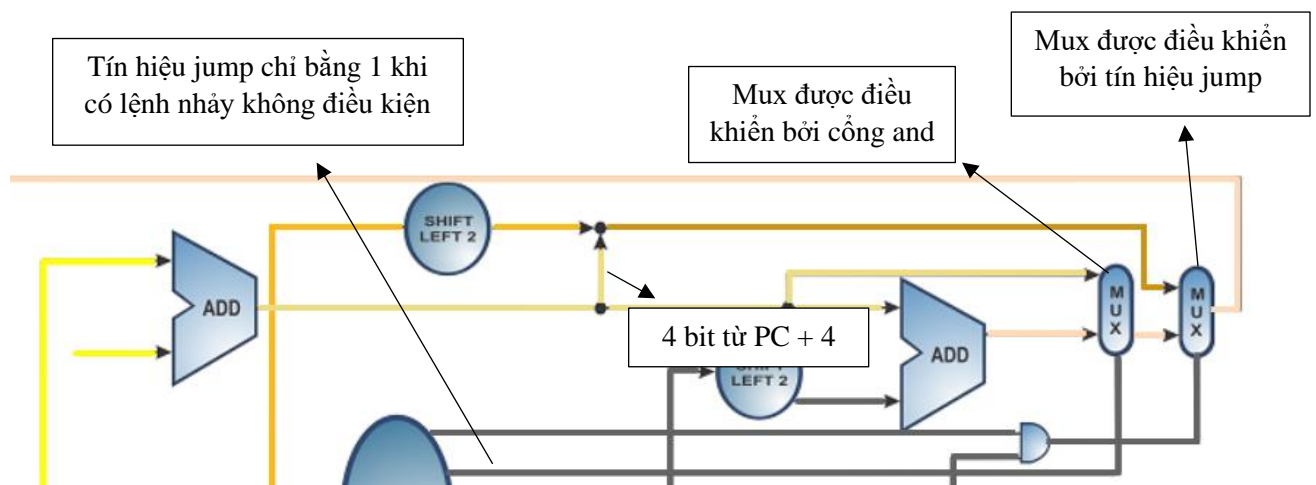
2 lệnh sau là lệnh R-type do có 3 thanh ghi và opcode = 0

```

3 sub $s3, $s0, $s1
4 add $s4, $s0, $s1

```

Do mô phỏng mips bị sai nên nhóm xin phép chỉnh lại như này ạ



### Lệnh `addi $s0, $s0, 6`

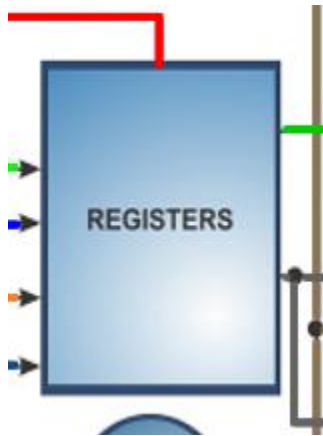
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt và immediate.

Mã nhị phân:

opcode	rs	rt	immediate
001000	10000	10000	00000000000000110



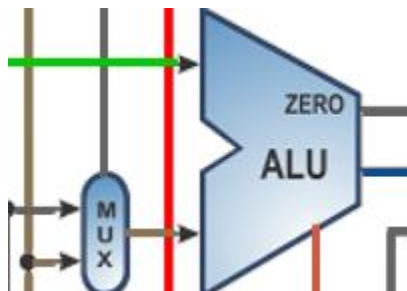




Output Immediate của I – mem sẽ đi tới Sign – Extended để từ tín hiệu 16bit thành tín hiệu 32bit. Và 6bit trọng số thấp của Immediate sẽ đi tới ALU Control



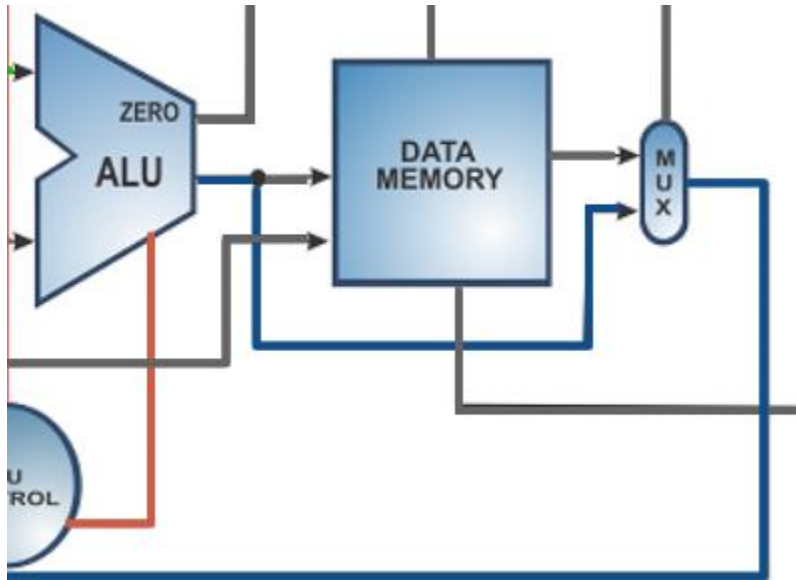
ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh addi tức là tổng của một thanh ghi với một số thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 1 dẫn đến input thứ hai của ALU là Immediate 32bit.



Ở khối ALU control sau khi nhận tín hiệu từ ALUop và function thì nó sẽ cho ra tín hiệu 4 bit 0010 để điều khiển ALU thực hiện phép tính



Do lệnh này là lệnh addi nên datapath sẽ không sử dụng output zero và khối D – mem. Kết quả từ result của ALU sẽ đi tới mux được điều khiển bởi tín hiệu MemtoReg. Do chúng ta muốn lưu giá trị xuống rt nên MemtoReg sẽ bằng 0 và tín hiệu đầu ra của mux sẽ là result. Result sẽ chạy tới input Write Data của Registers để Registers có thể lưu kết quả xuống rt



s and register bank click inside the functional blo

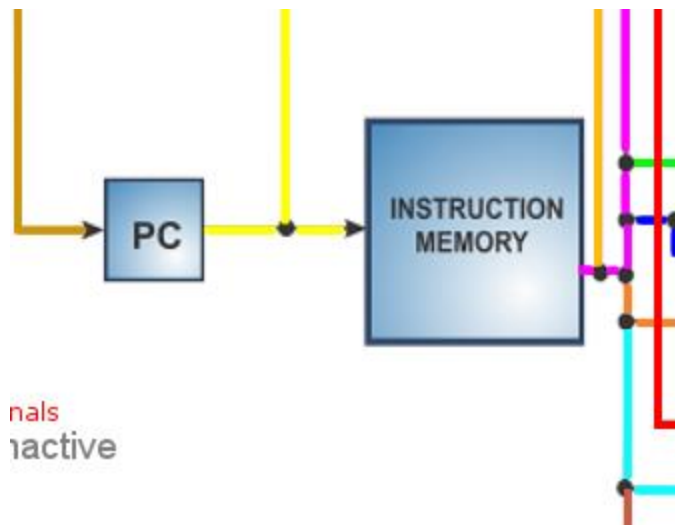
Sau cùng PC sẽ cập nhật thành  $PC + 4$

### Lệnh addi \$s1, \$s1, 5

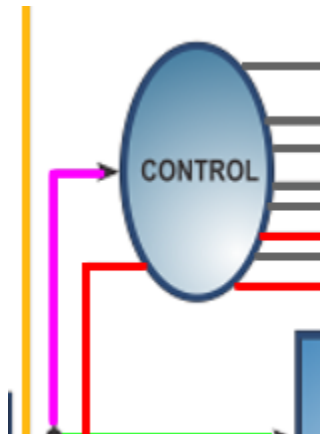
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt và immediate.

Mã nhị phân:

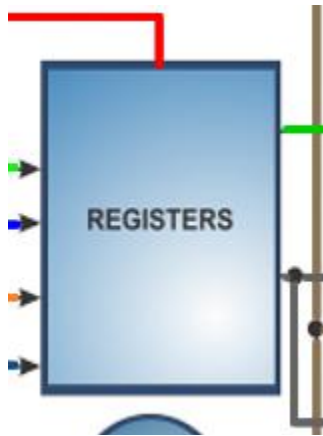
opcode	rs	rt	immediate
001000	10001	10001	0000000000000101



Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



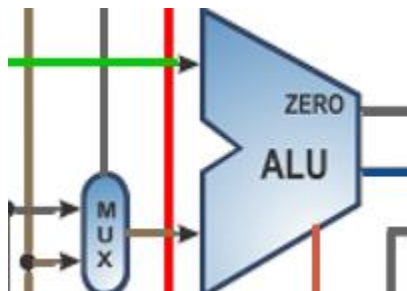
Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ lưu giá trị xuống rt nên Register sẽ có RegWrite là 1 và RegDst sẽ là 0 dẫn đến mux truyền vào Write Register địa chỉ rt. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



Output Immediate của I – mem sẽ đi tới Sign – Extended để từ tín hiệu 16bit thành tín hiệu 32bit. Và 6bit trọng số thấp của Immediate sẽ đi tới ALU Control



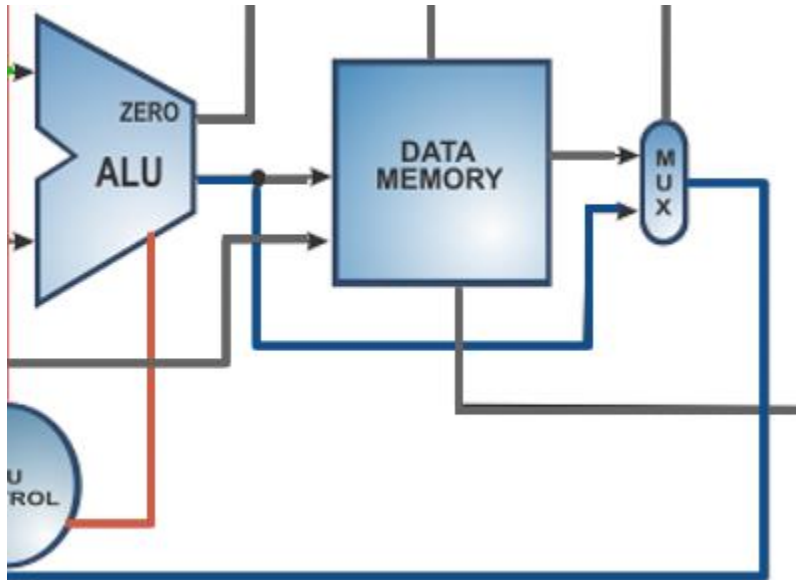
ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh addi tức là tổng của một thanh ghi với một số thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 1 dẫn đến input thứ hai của ALU là Immediate 32bit.



Ở khối ALU control sau khi nhận tín hiệu từ ALUop và function thì nó sẽ cho ra tín hiệu 4 bit 0010 để điều khiển ALU thực hiện phép tính



Do lệnh này là lệnh addi nên datapath sẽ không sử dụng output zero và khối D – mem. Kết quả từ result của ALU sẽ đi tới mux được điều khiển bởi tín hiệu MemtoReg. Do chúng ta muốn lưu giá trị xuống rt nên MemtoReg sẽ bằng 0 và tín hiệu đầu ra của mux sẽ là result. Result sẽ chạy tới input Write Data của Registers để Registers có thể lưu kết quả xuống rt



s and register bank click inside the functional blo

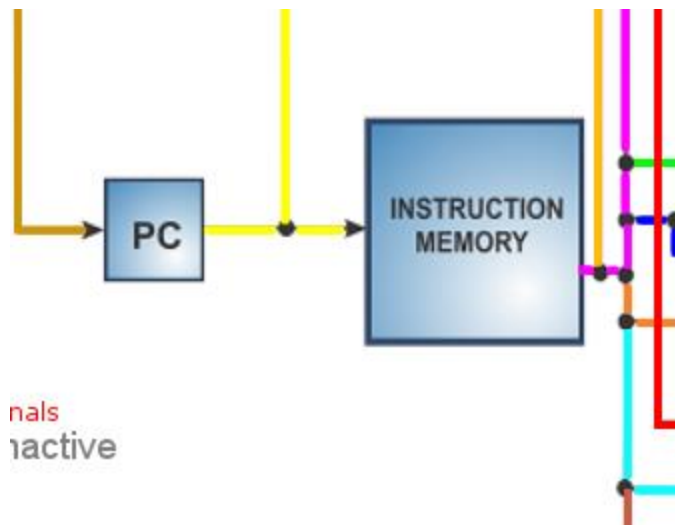
Sau cùng PC sẽ cập nhật thành  $PC + 4$

### Lệnh sub \$s3, \$s0, \$s1

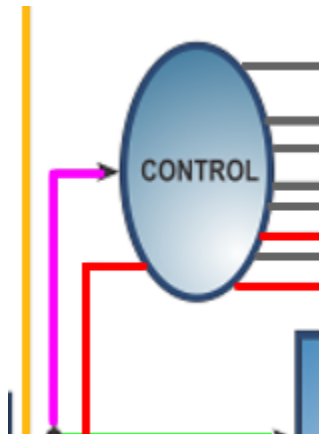
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt, rd, shamt và function

Mã nhị phân:

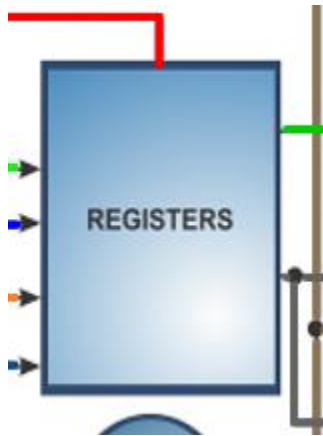
opcode	rs	rt	rd	shamt	function
000000	10000	10001	10011	00000	100010



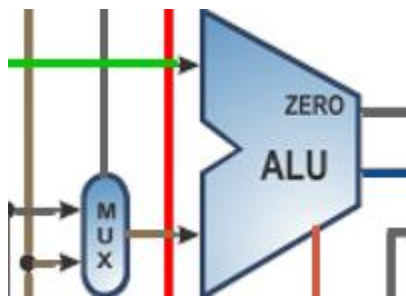
Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ lưu giá trị xuống rd nên Register sẽ có RegWrite là 1 và RegDst sẽ là 1 dẫn đến mux truyền vào Write Register địa chỉ rd. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



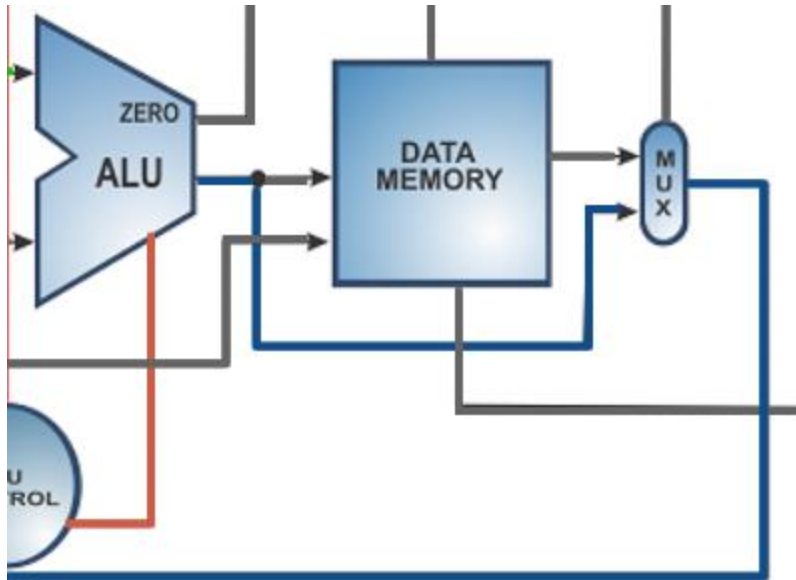
ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh sub tức là phép trừ một thanh ghi với một thanh ghi thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 0 dẫn đến input thứ hai của ALU là rt.



Ở khối ALU control sau khi nhận tín hiệu từ ALUop và function thì nó sẽ cho ra tín hiệu 4 bit 0110 để điều khiển ALU thực hiện phép tính



Do lệnh này là lệnh sub nên datapath sẽ không sử dụng output zero và khối D – mem. Kết quả từ result của ALU sẽ đi tới mux được điều khiển bởi tín hiệu MemtoReg. Do chúng ta muốn lưu giá trị xuống rd nên MemtoReg sẽ bằng 0 và tín hiệu đầu ra của mux sẽ là result. Result sẽ chạy tới input Write Data của Registers để Registers có thể lưu kết quả xuống rd



s and register bank click inside the functional blo

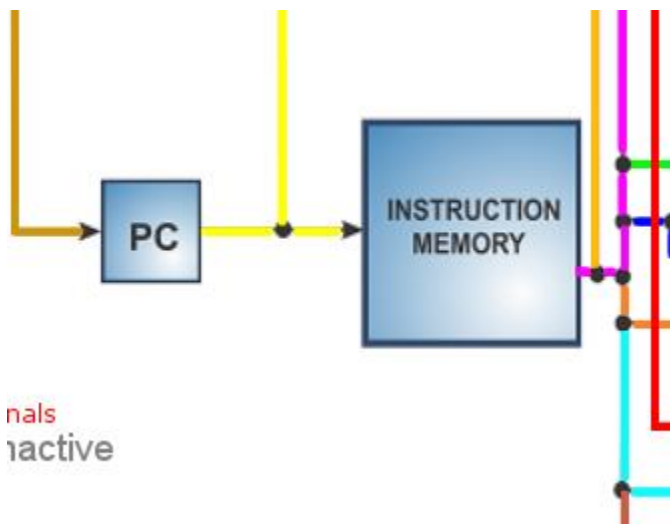
Sau cùng PC sẽ cập nhật thành  $PC + 4$

### Lệnh add \$s4, \$s0, \$s1

Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt ,rd, shamt và function

Mã nhị phân:

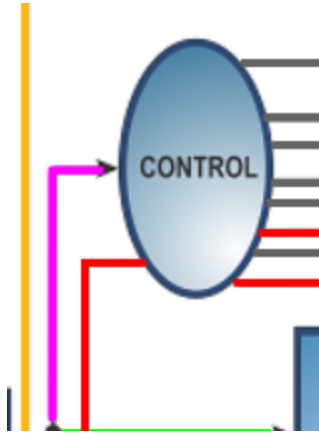
opcode	rs	rt	rd	shamt	function
000000	10000	10001	10100	00000	100000



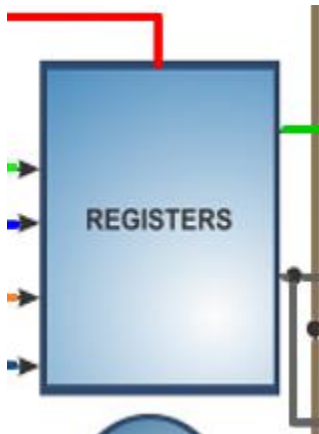
nals  
active



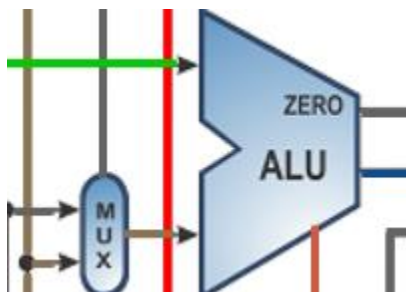
Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ lưu giá trị xuống rd nên Register sẽ có RegWrite là 1 và RegDst sẽ là 1 dẫn đến mux truyền vào Write Register địa chỉ rd. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh add tức là phép toán một thanh ghi với một thanh ghi thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 0 dẫn đến input thứ hai của ALU là rt.





The diagram illustrates the data path of a computer system. It features three main components: an ALU (Arithmetic Logic Unit) on the left, Data Memory in the center, and a MUX (Multiplexer) on the right. The ALU has two inputs from the left and a 'ZERO' output. The Data Memory has multiple inputs and outputs. A MUX selects between different data sources. A 'CONTROL' unit is partially visible at the bottom left, with a red line connecting it to the ALU. Blue lines represent data paths, and a red line represents a control signal.

Sau cùng PC sẽ cập nhật thành PC + 4

## 2) Chương trình sau khi chuyển sang MIPS

```

1  bne $s3, $s4, else
2  add $s0, $s1, $s2
3  j  exit
4  else: sub $s0, $s1, $s2
5  exit:

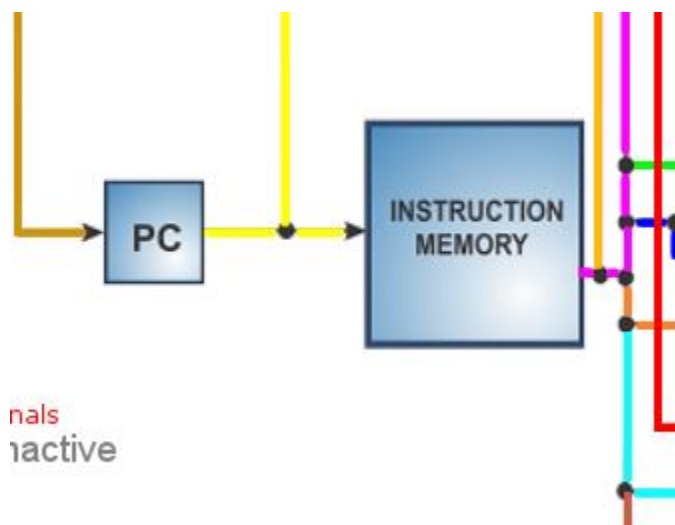
```

**bne \$s3, \$s4, else**

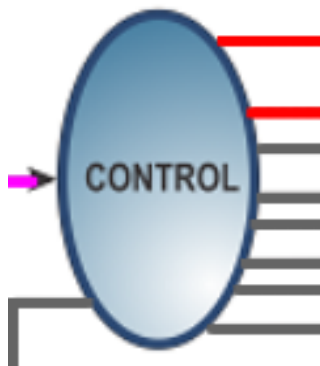
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt và immediate.

Mã nhị phân:

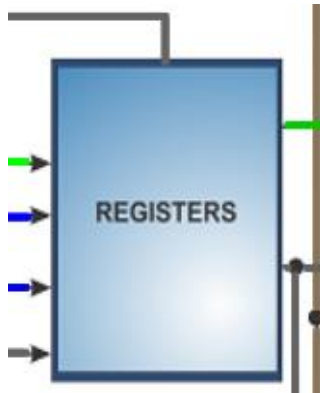
opcode	rs	rt	immediate
000101	10011	10100	0000000000000010



Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



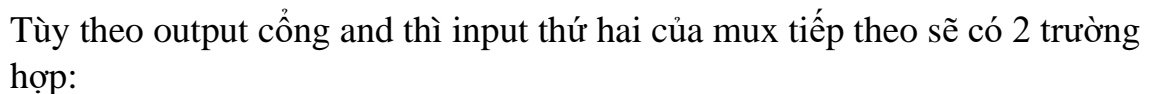
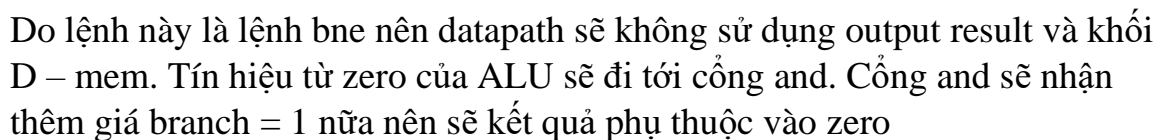
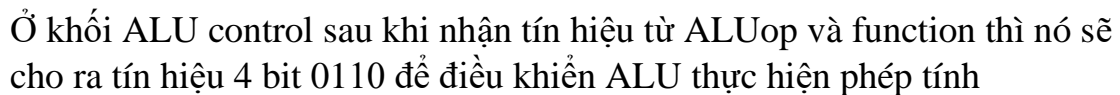
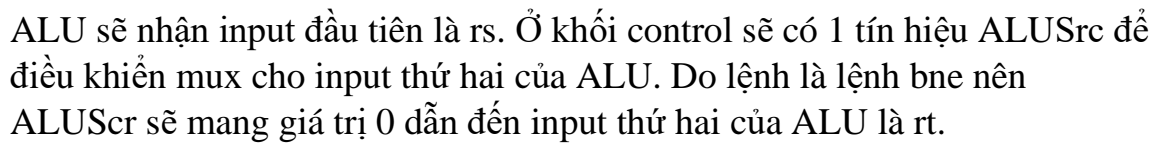
Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ không lưu giá trị nên Register sẽ có RegWrite là 0 và RegDst sẽ là X. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



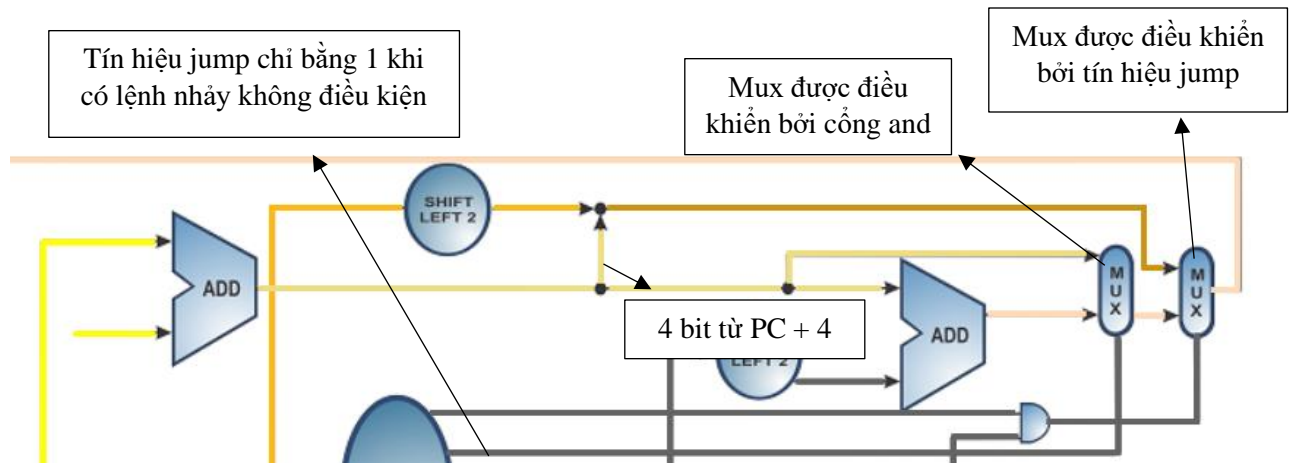
Output Immediate của I – mem sẽ đi tới Sign – Extended để từ tín hiệu 16bit thành tín hiệu 32bit. Và 6bit trọng số thấp của Immediate sẽ đi tới ALU Control



Tín hiệu Immediate sau khi thành tín hiệu 32bit sẽ đi tới khối shift-left 2 để nhân 4. Tín hiệu sau khi nhân 4 thì sẽ đi vào bộ cộng, cộng với  $PC + 4$



- + trường hợp tín hiệu bằng 0 thì sẽ lấy giá trị PC + 4
- + trường hợp tín hiệu bằng 1 thì sẽ lấy giá trị Immediate 32bit \* 4 + PC + 4



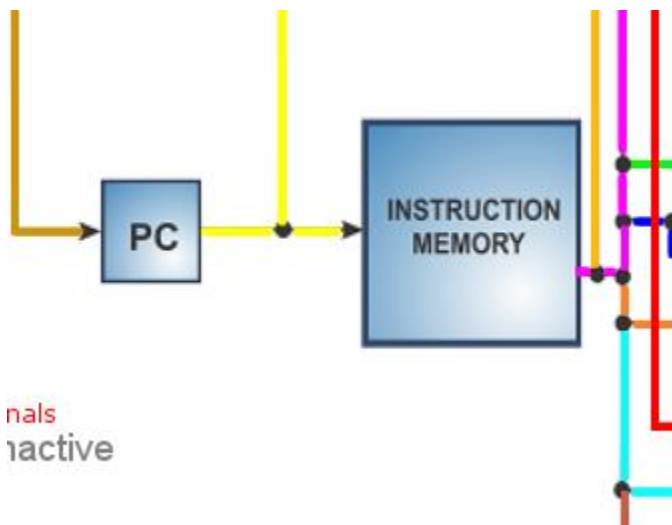
Sau cùng PC sẽ cập nhật thành giá trị từ output cổng mux trước (do jump = 0)

**add \$s0, \$s1, \$s2**

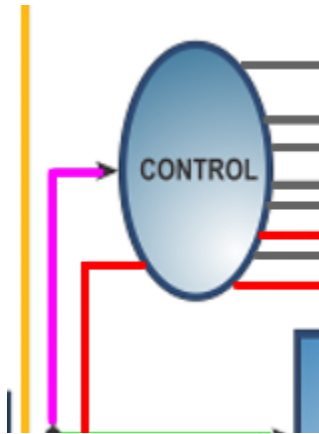
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt, rd, shamt và function

Mã nhị phân:

opcode	rs	rt	rd	shamt	function
000000	10001	10010	10000	00000	100000



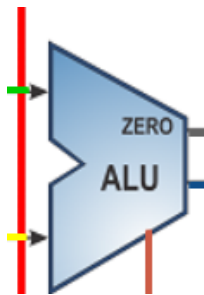
Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ lưu giá trị xuống rd nên Register sẽ có RegWrite là 1 và RegDst sẽ là 1 dẫn đến mux truyền vào Write Register địa chỉ rd. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



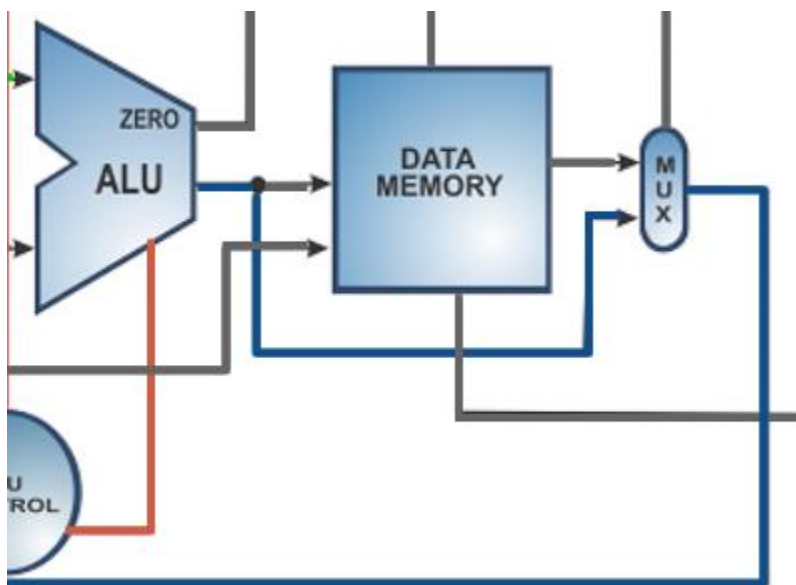
ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh add tức là phép toán một thanh ghi với một thanh ghi thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 0 dẫn đến input thứ hai của ALU là rt.



Ở khối ALU control sau khi nhận tín hiệu từ ALUop và function thì nó sẽ cho ra tín hiệu 4 bit 0010 để điều khiển ALU thực hiện phép tính



Do lệnh này là lệnh add nên datapath sẽ không sử dụng output zero và khối D – mem. Kết quả từ result của ALU sẽ đi tới mux được điều khiển bởi tín hiệu MemtoReg. Do chúng ta muốn lưu giá trị xuống rd nên MemtoReg sẽ bằng 0 và tín hiệu đầu ra của mux sẽ là result. Result sẽ chạy tới input Write Data của Registers để Registers có thể lưu kết quả xuống rd



s and register bank click inside the functional blo

Sau cùng PC sẽ cập nhật thành  $PC + 4$

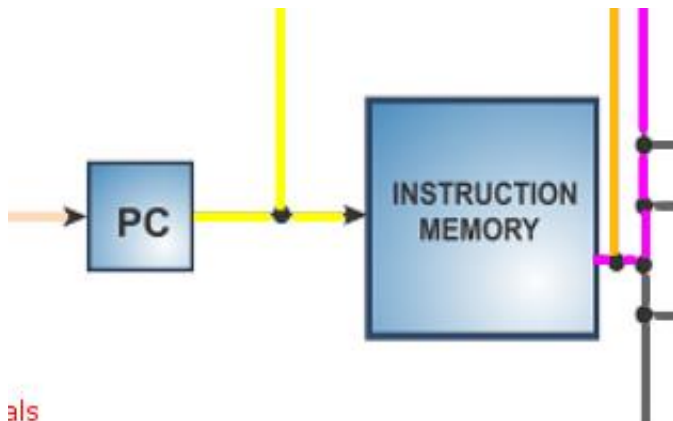
### j exit

Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode và immediate

Mã nhị phân:

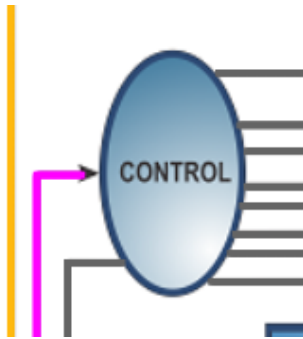
opcode	immediate
000010	000001000000000000000000100



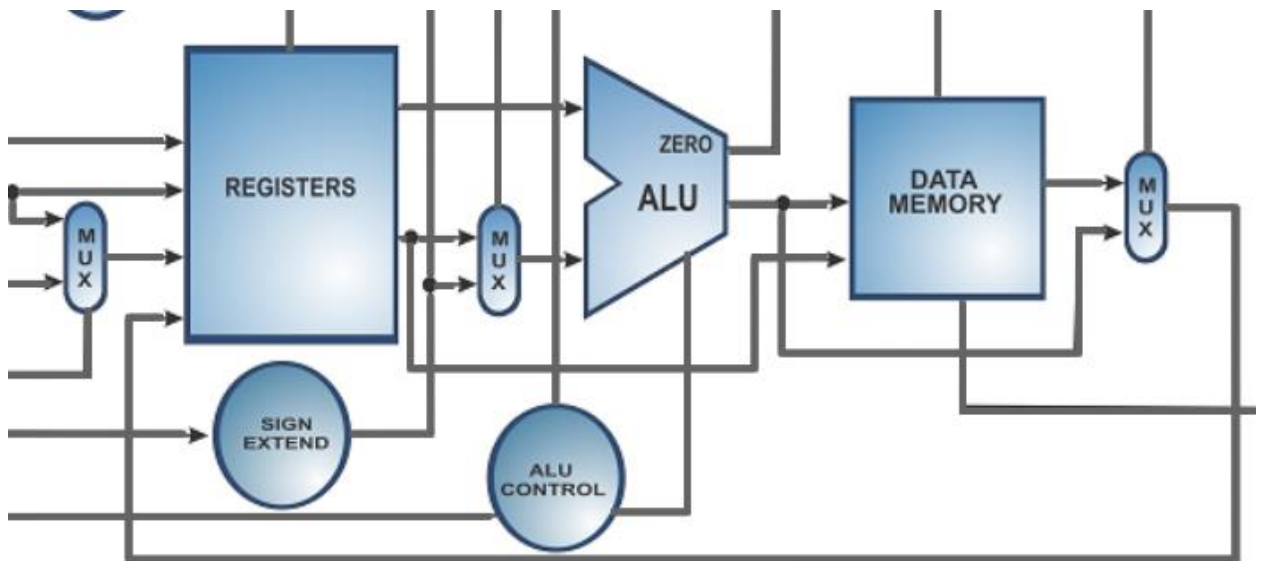


als

Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.

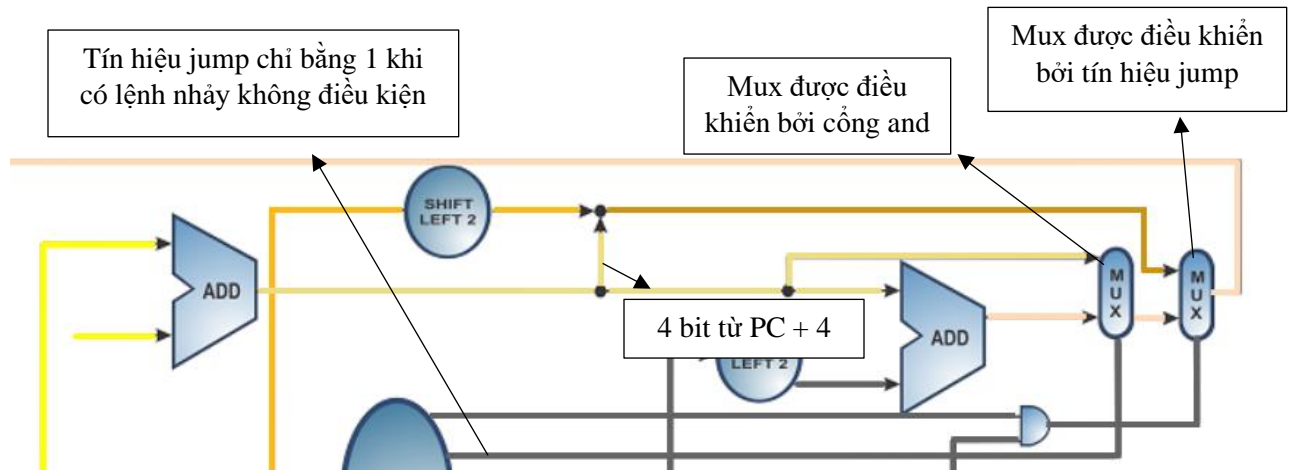


Do là lệnh nhảy không điều kiện nên khối Regs, ALU, D – mem, Sign – extend, ALU control không cần sử dụng



Output từ I – mem là chuỗi bit immediate sẽ đi thẳng lên shift – left 2 để dịch trái 2 bit. Do mux bị điều khiển bởi tín hiệu jump luôn bằng 1 nên mips

sẽ luôn lấy tín hiệu shift – left 2 và cập nhật cho PC. Mà chuỗi bit shift – left 2 vẫn chưa đủ (thiếu 4 bit) nên chúng ta sẽ cần thêm 4 bit trọng số cao từ tín hiệu PC + 4

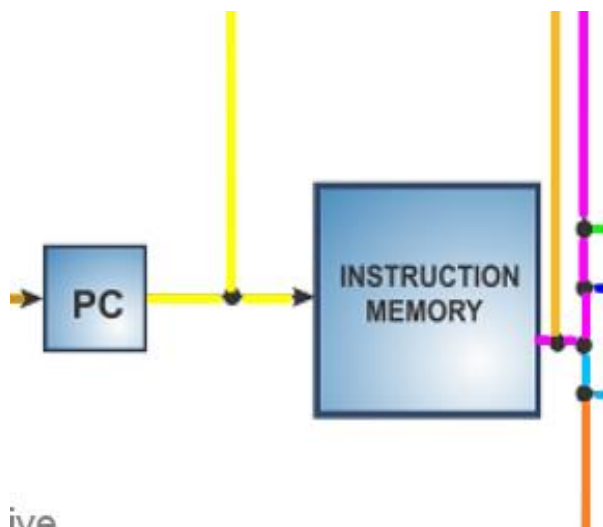


**sub \$s0, \$s1, \$s2**

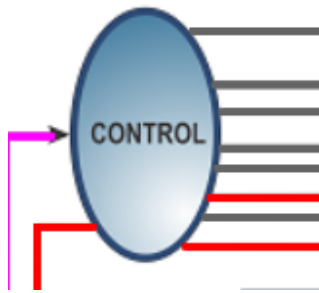
Đầu tiên lệnh sẽ được đọc từ địa chỉ ở PC bởi I – mem, I – mem sẽ cho ra output gồm lần lượt là opcode, rs, rt, rd, shamt và function

Mã nhị phân:

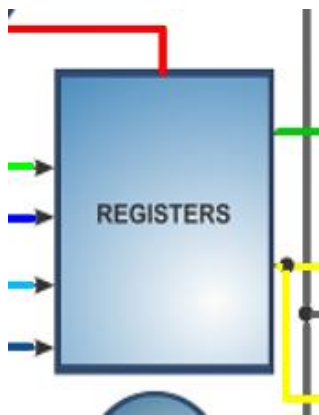
opcode	rs	rt	rd	shamt	function
000000	10001	10010	10000	00000	100010



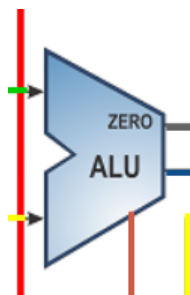
Output opcode sẽ đi đến khối control để cho ra tín hiệu điều khiển đường đi dữ liệu của datapath.



Tiếp đến là khối registers thì input Read Register 1 sẽ là rs và Read Register 2 là rt. Do lệnh này sẽ lưu giá trị xuống rd nên Register sẽ có RegWrite là 1 và RegDst sẽ là 1 dẫn đến mux truyền vào Write Register địa chỉ rd. Khối Registers sẽ cho ra input lần lượt là giá trị của đọc được từ địa chỉ rs, rt.



ALU sẽ nhận input đầu tiên là rs. Ở khối control sẽ có 1 tín hiệu ALUSrc để điều khiển mux cho input thứ hai của ALU. Do lệnh là lệnh sub tức là phép toán một thanh ghi với một thanh ghi thì tín hiệu ALUSrc sẽ mang giá trị 0 dẫn đến input thứ hai của ALU là rt.



Ở khối ALU control sau khi nhận tín hiệu từ ALUop và function thì nó sẽ cho ra tín hiệu 4 bit 0110 để điều khiển ALU thực hiện phép tính

